

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-PT

Ngày: 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Các Thẩm phán: Ông Trịnh Văn Hùng

Ông Đặng Ngọc Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 221/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Hà Công T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Hà Công T**, sinh năm 1996 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số nhà A thôn H, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân L và bà Dương Thị X; vợ Nguyễn Ngọc D và có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 50/2022/HSST ngày 24/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 80.000.000đ về tội “Tàng trữ hàng cấm”;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Phạm Thành V – Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L. Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo khác, bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 04/5/2022, Hà Công T nhắn tin cho Đặng Văn T1 kể về việc T bị đánh do mâu thuẫn trong việc thuê xăm hình, T1 nói với T hẹn những người đã đánh mình gặp nhau nói chuyện. Đến 14 giờ cùng ngày, T1 chở T đến địa điểm hẹn là quán cà phê “Tình xưa” thuộc thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng để giải quyết mâu thuẫn. Trước khi đi, T mang theo sẵn 02 con dao phát, khi đến gần quán, T giấu 02 con dao phát ở bụi cỏ đối diện quán cà phê “Tình xưa”. Sau đó T và T1 gặp Nông Thế T2, sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn H, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Nguyễn Thăng N, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn A, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Nguyễn Công T3, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng và Vũ Văn V1, sinh năm 1998, nơi cư trú: T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, nên rủ vào quán uống nước cùng nhưng không nói cho T2, N, V1, T3 về việc đang đợi người đến giải quyết mâu thuẫn.

Một lúc sau Nguyễn Đức H và Trần Công H1 đi trên 01 xe mô tô đến quán “Tình xưa” gặp và nói chuyện với T và T1. Trong lúc nói chuyện hai bên xảy ra mâu thuẫn. H cầm dao bấm mang theo sẵn trong người đứng lên định đâm T1 thì T ôm và chụp được tay cầm dao của H. N ngồi gần đó thấy vậy nên cũng giữ lấy tay của H để can ngăn. H1 cầm dao bấm mang theo sẵn trong người tiến tới đâm vào hông T từ phía sau rồi H và H1 tiếp tục rượt đuổi T và T1 chạy từ quán cà phê sang bên kia đường Quốc lộ 20, đối diện quán cà phê “Tình xưa”.

T1, T lấy mỗi người 01 con dao phát đã giấu sẵn từ trước quay lại đánh nhau với H và H1. T dùng dao phát chém từ trên xuống trúng 01 nhát vào vai H, T1 dùng dao phát chém 01 nhát trúng vào đầu H. Sau khi chém H thì T bị đau do bị đâm trước đó nên làm rớt dao phát và bỏ chạy. Còn H và H1 tiếp tục dùng dao bấm đánh nhau với T1, H dùng dao bấm đâm trúng bắp tay T1, T1 bỏ chạy làm rớt dao phát, H1 nhặt dao phát do T1 làm rớt tiếp tục đuổi đánh T1 và những người cùng uống nước ban đầu nhưng không chém được ai nên quay về rồi tất cả giải tán, không đánh nhau nữa.

Hậu quả: Nguyễn Đức H bị chém gây thương tích vùng đầu và vai, được điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L, Hà Công T bị đâm gây thương tích ở hông phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L.

Đặng Văn T1 bị đâm ở bắp tay phải, thương tích nhẹ, chỉ thăm khám ở phòng khám tư, đồng thời T1 có đơn đề nghị không giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 368/2022-TgT ngày 12/8/2022 Trung tâm pháp y tỉnh L đã kết luận như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Hà Công T là 51%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 517/2022-TgT ngày 24/10/2022 Trung tâm pháp y tỉnh L đã kết luận như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Đức H là 14%.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định khởi tố bị can, ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Công H1 và Nguyễn Đức H nhưng H và H1 đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến nay thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan CSĐT - Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định truy nã đối với H và H1, ra quyết định tách vụ án đối với hành vi đâm gây thương tích cho T của H và H1, ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án.

Vật chứng thu giữ: 02 (hai) đoạn video ghi lại diễn biến sự việc, hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Đối với 02 con dao phát T và T1 mang đi và sử dụng để đánh nhau đã làm rớt khi bỏ chạy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy; đối với 02 con dao bấm H và H1 sử dụng để đánh nhau, do H và H1 đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan CSĐT chưa thu giữ được.

Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 18/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Hà Công T4, Đặng Văn T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Công T, Đặng Văn T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50; 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Công T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T1 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 05/4/2023.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 20/9/2023 bị cáo Hà Công T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình tình tiết mới đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ và có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật như cấp sơ thẩm đã tuyên và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo vì bị cáo cũng đồng thời là bị hại trong vụ án, hiện người gây thương tích cho bị cáo đã bỏ trốn; để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục điều trị vết thương và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 04/5/2023, tại thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, Hà Công T và Đặng Văn T1 đã có hành vi dùng 02 con dao phát là hung khí nguy hiểm gây thương tích ông Nguyễn Đức H với tỷ lệ thương tích 14%. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hà Công T và Đặng Văn T1 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo T có ông nội là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bị hại cũng có lỗi nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là quá nghiêm khắc.

Xét thấy, bị cáo cũng bị thương tích do bị hại Nguyễn Đức H gây ra với tỷ lệ thương tật 51%. Tuy nhiên, hiện nay Nguyễn Đức H bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án. Do đó, về phần trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và Nguyễn Đức H vẫn chưa có căn cứ để giải quyết. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp văn bản thoả thuận bồi thường cho gia đình của Nguyễn Đức H số tiền 10.000.000đ nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn là cần thiết.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Công T, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Hà Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 50; 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Công T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Hà Công T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Văn Hùng – Đặng Ngọc Bình

Đỗ Mạnh Hùng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Di Linh (02);
- VKSND Di Linh (01);
- Cơ quan CSĐT CA Di Linh (01);
- Cơ quan THAHS CA Di Linh (01);
- Bị cáo (01); Người bào chữa (01);
- Người bào chữa (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đỗ Mạnh Hùng**